| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN N**<br>**TỈNH NINH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 48/2023/HS-ST
Ngày: 19/12/2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH NINH THUẬN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Văn Tiến.
*Các Hội thẩm nhân dân:*
Bà Nguyễn Thị Liên.
Bà Bùi Thị Thanh Yên.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Xuân Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Quang Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 49/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

**LÊ G**, sinh năm: 1994 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã M, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê K và bà Bùi Thị Kim D (Chết); có vợ (Chưa đăng ký kết hôn) và 01 con; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2014/HSST, ngày 08/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 05 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, phạt bổ sung 5.000.000 đồng về tội "Đánh bạc". Đến nay chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung nên chưa được xóa án tích; tiền sự: Ngày 26/12/2022, bị Trưởng Công an huyện N xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; nhân thân: Ngày 25/11/2014 và ngày 21/01/2019 bị Trưởng Công an huyện N xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma

túy"; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/9/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Thái Tấn T, sinh năm: 1991; nơi cư trú: Thôn L, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 08/9/2023, Lê G dùng điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4+ gắn sim số 0569274792 liên hệ với người tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá để sử dụng, T đồng ý bán và hẹn G đến khu vực xóm 7, xã V để lấy ma túy. Lúc này, có ông Thái Tấn X đang uống bia với cha của G tên Lê K tại nhà G nên G mượn xe mô tô biển số 85E1-007.91 của X rồi một mình đi từ nhà đến khu vực thôn P, xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận gặp T, G trả 200.000 đồng rồi lấy 01 tép ma túy, điều khiển xe về lại nhà. Khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, G điều khiển xe trên Quốc lộ 1A thuộc thôn L, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận, gặp Tổ tuần tra Công an huyện N yêu cầu dừng xe để kiểm tra, Lê G vứt xuống đường 01 bịch nylon kích thước (3,5 x 01)cm chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên Công an huyện N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ người, vật chứng có liên quan.

Ngày 09/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chất nghi là ma túy thu được trong 01 túi nilon màu trắng kích thước (3,5 x 01)cm được hàn kín tạm giữ khi bắt quả tang Lê G. Kết luận giám định số 194/KL-KTHS, ngày 12/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận: "Tinh thể màu trắng (Ký hiệu M) bên trong 01 (một) bịch nylon kích thước (01 x 3,5)cm được hàn kín hai đầu gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là: 0,1380g (không phẩy một ba tám không gam)".

Tại bản Cáo trạng số: 38/CT-VKSTN ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Lê G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", với mức án từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Ngày 08/9/2023 tại Quốc lộ 1A thuộc thôn L, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Bị cáo Lê G bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N bắt quả tang đang tàng trữ trái phép 0,1380 gam ma túy loại Methamphetamine (Tại Kết luận giám định số: 194/KL-KTHS ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận) để sử dụng.

Xét thấy hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy nên Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Lê G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa được xóa án tích mà tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Qua xem xét hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện nay trên địa bàn huyện N, tỉnh Ninh Thuận thường xuyên xảy ra các tội phạm về ma tuý, nhằm đảm bảo được tình hình an ninh trật tự tại địa phương và tuyên truyền pháp luật nên phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm đối với loại tội phạm này. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là tương xứng với tính chất, mức

độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung là phù hợp với quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định (theo Kết luận giám định số 194/KL-KTHS ngày 12/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận) bao gồm: 0,0724g (không phẩy không bảy hai bốn gam) ma túy loại Methamphetamine cùng bao gói gửi đến giám định. (Được niêm phong bởi phong bì dán kín, có chữ ký và họ tên của Lê Ngọc Th, Nguyễn Lê Đức Ngh, Lê Đình L, Nguyễn Duy Th, đóng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận).

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy J4+ màu xanh đen, số IMEI 352692101309688 gắn sim số 0569.274.792, tình trạng: nứt vỡ màn hình. Đây là công cụ mà bị cáo Lê G sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy và tịch thu sung ngân sách Nhà nước vật chứng trên là phù hợp với quy định tại Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho anh Thái Tấn T 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 85E1-007.91 và 01 giấy đăng ký xe mô tô số 002856, biển số đăng ký 85E1-007.91. Anh T cho anh Thái Tấn X mượn để làm phương tiện đi lại. Anh T và anh X không biết bị cáo Lê G sử dụng xe của mình để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N trả lại xe mô tô trên cho anh T là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với người tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) đã bán ma tuý cho bị cáo Lê G, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N chưa xác định được nhân thân, lai lịch do đó chưa đủ căn cứ để xử lý nên tách, tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lê G 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 08/9/2023.

Căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định (theo Kết luận giám định số 194/KL-KTHS ngày 12/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận) bao gồm: 0,0724g (không phẩy không bảy hai bốn gam) ma túy loại Methamphetamine cùng bao gói gửi đến giám định. (Được niêm phong bởi phong bì dán kín, có chữ ký và họ tên của Lê Ngọc Th, Nguyễn Lê Đức Ngh, Lê Đình L, Nguyễn Duy Th, đóng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận).

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy J4+ màu xanh đen, số IMEI 352692101309688 gắn sim số 0569.274.792, tình trạng: nứt vỡ màn hình.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê G phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 19/12/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Cơ quan điều tra CA huyện N;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện N;
- CC T.H.A dân sự huyện N;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo, người có QL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Văn Tiến**